CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 25/BC-BKS	*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2024*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2023 tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn (Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-BKS ngày 19/11/2021 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn;

- Căn cứ Báo cáo tài chính văn phòng, tổng hợp và hợp nhất năm 2023 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023) tại Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sài Gòn như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:

Về nhân sự Ban Kiểm soát: Trong năm 2023 có sự thay đổi các thành viên Ban Kiểm soát, cụ thể: Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 21/04/2023, đã thống nhất thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ 2021-2026) đối với Ông Hoàng Ngọc Hưng và đã tiến hành bầu bổ sung Ông Nguyễn Ngọc Duy làm Thành viên Ban Kiểm soát trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.

Đến thời điểm báo cáo, Ban Kiểm soát đang hoạt động gồm có 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác như sau:

1.1. BKS đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS: đã cử thành viên tham dự đầy đủ các Phiên họp thường kỳ của HĐQT; đại diện BKS cũng tham dự các phiên họp giao ban định kỳ của Ban điều hành và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

1.2. Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm soát nội bộ, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ

thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;

1.3. Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất hàng quý tại Công ty, các Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên và cả năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs);

1.4. Tham gia ý kiến trong việc soạn thảo, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ để phù hợp với những thay đổi của các quy định pháp luật hiện hành; Thực hiện một số công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:

2.1. Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS;

2.2. Thông qua các báo cáo về việc phân tích, đánh giá tình hình hoạt động và thực hiện các chỉ tiêu tài chính các quý trong năm, bán niên, cả năm 2023;

2.3. Thông qua các tài liệu, báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:

3.1. Thù lao của BKS năm 2023:

Tổng thù lao của Ban Kiểm soát trong năm là 483.840.000 đồng, Mức thù lao được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023, trong đó bao gồm:

STT	Tên	Chức vụ	Tổng thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng Ban	390.600.000	TV chuyên trách
2	Hoàng Ngọc Hưng	Thành viên	14.540.000	TV không chuyên trách (miễn nhiệm chức vụ ngày 21/04/2023, nhiệm kỳ 2021-2026)
3	Nguyễn Ngọc Duy	Thành viên	31.080.000	TV không chuyên trách (Bầu bổ sung chức vụ ngày 21/04/2023, nhiệm kỳ còn lại 2021-2026)
4	Bùi Thống Nhất	Thành viên	46.620.000	TV không chuyên trách
	Tổng cộng		**483.840.000**	

3.2. Chi phí của BKS năm 2023: tuân thủ theo quy định về chi tiêu nội bộ của Công ty.

4. Kết quả giám sát về tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

4.1. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

Qua xem xét Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (gọi tắt là "Báo cáo tài chính") năm 2023 đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hệ thống kế toán, các chính sách kế toán áp dụng và việc trình bày Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC và Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung; phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) các văn bản hướng dẫn do Bộ Tài chính ban hành;

- Các chính sách và phương pháp kế toán được áp dụng nhất quán;

- Các chỉ tiêu trên Bảng Cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh Báo cáo tài chính. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên báo cáo tài chính cho thấy các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính được xác định hợp lý và phản ảnh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Các ước tính và giả định của Công ty khi trình bày báo cáo tài chính là hợp lý và thận trọng.

- Qua thẩm định, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu.

- Riêng đối với nội dung được trình bày trong phần Thuyết minh Báo cáo tài chính tại mục VIII.1."Thông tin tài chính khác", hiện các cơ quan có thẩm quyền vẫn chưa có hướng dẫn xử lý cụ thể.

Ban Kiểm soát không có bất cứ ý kiến phản đối nào về số liệu trong các Báo cáo tài chính văn phòng, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs.

Về hệ thống kế toán:

- Hệ thống kế toán: sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng, kịp thời; công tác quản lý tài sản, vật tư, công nợ chặt chẽ; trích lập dự phòng hợp lý, đầy đủ, phù hợp quy định; công tác kê khai và nộp thuế thực hiện đúng quy định;

- Tổ chức bộ máy kế toán phù hợp quy định; tổ chức thực hiện tốt công tác thanh kiểm tra nội bộ các lĩnh vực tài chính, vật tư, lao động-tiền lương, thiết bị xe máy hàng năm nhằm chấn chỉnh kịp thời các sai sót, nâng cao năng lực quản lý của Công ty;

- Công ty đã tuân thủ thực hiện công bố thông tin đúng quy định về nội dung và tiến độ;

Về hệ thống kiểm soát nội bộ:

Hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty bao gồm các quy chế, quy định, quy trình... phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cổ đông. Hệ thống là công cụ hiệu quả giúp Ban lãnh đạo giám sát các hoạt động trong công ty, đảm bảo thực hiện đúng nội quy, quy chế của công ty, kịp thời có các giải pháp cần thiết nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động an toàn đúng pháp luật.

4.2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Trong năm 2023, vẫn còn một số khó khăn nhất định do ảnh hưởng của những biến động kinh tế thế giới, chiến tranh dẫn đến giá nguyên vật liệu tăng mạnh, bên cạnh đó, vốn đầu tư vào xây dựng hạ tầng giao thông còn hạn chế. Do đó, việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 cũng đã chịu ảnh hưởng và gặp nhiều khó khăn do tình hình chung.

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023, tổng hợp kết quả thực hiện năm 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023 đã được ĐHĐCĐ giao *(Tỷ đồng)*	Thực hiện		Tỷ lệ hoàn thành	
			2023 *(Tỷ đồng)*	2022 *(Tỷ đồng)*	So với Kế hoạch năm 2023	So với thực hiện năm 2022
A	B	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Tổng doanh thu	**971,00**	**1.294,37**	**1.324,59**	**133,30%**	**97,72%**
2	Tổng chi phí	938,20	1.260,37	1.290,73	134,34%	97,65%
3	Lợi nhuận trước thuế	32,80	34,00	33,86	103,67%	100,41%
4	Thuế TNDN	6,39	6,82	6,79	106,78%	100,48%
5	Lợi nhuận sau thuế	**26,41**	**27,18**	**27,08**	**102,92%**	**100,39%**
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	**9,27%**	**9,54%**	**9,50%**	**102,92%**	**100,39%**

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán

Căn cứ vào bảng tổng hợp kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận xét thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu doanh thu được giao.

So với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao, chỉ tiêu Doanh thu đạt 1.294,37 tỷ đồng, tương ứng 133,59% so với kế hoạch; chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế đạt 34,00 tỷ đồng, tương ứng 103,67% so với kế hoạch; chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế đạt 27,18 tỷ đồng, tương ứng 102,92% so với kế hoạch; Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ là 9,54%, tăng nhẹ so với mức 9,50% của năm 2022.

Đây là kết quả của sự nỗ lực đáng trân trọng của tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty trong bối cảnh khó khăn chung với những diễn biến phức tạp trong năm 2023.

4.3. Về chi phí quản lý doanh nghiệp

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023 (*Tỷ đồng*)	Thực hiện 2022 (*Tỷ đồng*)	Tăng (+) / Giảm (-) (*Tỷ đồng*)	Tỷ lệ (%)
01	Chi phí nhân viên quản lý	33,72	29,90	3,83	12,79%
02	Chi phí vật liệu quản lý	1,32	1,28	0,04	2,96%
03	Trích và hoàn nhập quỹ khoa học công nghệ	-0,17	-0,31	0,14	0,00%
04	Chi phí đồ dùng văn phòng	1,22	1,17	0,05	3,92%
05	Chi phí khấu hao TSCĐ	2,44	2,59	-0,14	-5,49%
06	Thuế, phí và lệ phí	1,08	1,55	-0,47	-30,22%
07	Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi	28,86	18,04	10,83	60,04%
08	Hoàn nhập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi	-15,29	-6,40	-8,88	138,70%
09	Chi phí khác bằng tiền	7,21	7,15	0,07	0,97%
10	Chi phí dịch vụ mua ngoài	15,70	15,44	0,26	1,69%
	Cộng	**76,11**	**70,40**	**5,71**	**8,11%**

4.4. Về một số chỉ tiêu tài chính

4.4.1. Tình hình tài sản và nguồn vốn:

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty AASCs, tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty tại ngày 31/12/2023 tóm tắt như sau:

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2023 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2022 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	**939,45**	**841,54**	**97,91**	**11,63%**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	176,16	137,44	38,72	28,17%
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0,74	0,70	0,04	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	721,74	618,26	103,48	16,74%
IV. Hàng tồn kho	39,59	80,13	-40,53	-50,59%
V.Tài sản ngắn hạn khác	1,20	5,01	-3,80	-75,94%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**184,21**	**199,27**	**-15,06**	**-7,56%**
I. Các khoản phải thu dài hạn	6,13	15,87	-9,75	-61,40%
II.Tài sản cố định	164,13	162,47	1,67	1,03%
1. Tài sản cố định hữu hình	164,13	162,47	1,67	1,03%
2. Tài sản cố định thuê tài chính				
3. Tài sản cố định vô hình				
III. Bất động sản đầu tư				

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2023 (Tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2022 (Tỷ đồng)	Tăng/Giảm (Tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
(A)	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
IV. Tài sản dở dang dài hạn				
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn				
VI. Tài sản dài hạn khác	13,95	20,93	-6,98	-33,33%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**1.123,66**	**1.040,81**	**82,85**	**7,96%**
NGUỒN VỐN				
A. NỢ PHẢI TRẢ	**800,56**	**729,11**	**71,45**	**9,80%**
I. Nợ ngắn hạn	794,93	723,31	71,62	9,90%
II. Nợ dài hạn	5,63	5,80	-0,17	-2,92%
B.VỐN CHỦ SỞ HỮU	**323,10**	**311,70**	**11,40**	**3,66%**
I. Vốn chủ sở hữu	322,18	310,78	11,40	3,67%
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	0,92	0,92		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**1.123,66**	**1.040,81**	**82,85**	**7,96%**

(*) Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán.

4.4.2. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính:

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022
1. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn		
1.1. Cơ cấu tài sản		
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	83,61%	80,85%
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	16,39%	19,15%
1.2. Cơ cấu nguồn vốn		
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	71,25%	70,05%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	28,75%	29,95%
2. Khả năng thanh toán		
2.1. Khả năng thanh toán hiện hành	1,18	1,16
2.2. Khả năng thanh toán nhanh	1,13	1,05
3. Tỷ suất sinh lợi		
3.1. Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu thuần		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	2,64%	2,57%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,11%	2,05%
3.2. Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	3,03%	3,25%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,42%	2,60%
3.3. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	**9,54%**	**9,50%**

4.4.3. Tình hình công nợ:

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023 (tỷ đồng)	Tại ngày 31/12/2022 (tỷ đồng)	Tăng/Giảm (tỷ đồng)	Tỷ lệ Tăng/Giảm
1	**Tổng nợ phải thu**	**727,87**	**634,13**	**93,74**	**14,78%**
	Trong đó				
	Phải thu khách hàng	583,86	600,83	-16,97	**-2,82%**
	Dự phòng nợ phải thu	-77,29	-63,71	-13,58	**21,31%**
2	**Tổng nợ phải trả**	**800,56**	**729,11**	**71,45**	**9,80%**
	Trong đó				
	Phải trả người bán	207,33	225,40	-18,06	**-8,01%**

Nhận xét:

- Tình hình tài chính của Công ty nhìn chung lành mạnh và ổn định; đảm bảo an toàn về khả năng thanh toán; các chỉ tiêu tài chính của Công ty là hợp lý; Vốn chủ sở hữu được bảo toàn.

- Tổng tài sản của Công ty tăng chủ yếu do tăng các khoản phải thu và các khoản phải trả (các khoản nợ phải thu và nợ phải trả đều tăng so với năm 2022). Công ty cần tiếp tục tăng cường quản lý các khoản phải thu khách hàng để tránh những rủi ro phát sinh phải giải quyết công nợ tồn đọng. Đối với khoản dự phòng nợ phải thu đã trích lập, cần tiếp tục đôn đốc các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm liên hệ với Chủ đầu tư, khách hàng để thực hiện thu hồi công nợ, nhằm thu hồi vốn, cải thiện chỉ tiêu lợi nhuận Công ty. Trong năm, Chi phí quản lý tăng chủ yếu do tăng tại khoản mục Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi (trích lập sau khi đã trừ hoàn nhập dự phòng năm 2023 tăng so với năm 2022 là 1,95 tỷ đồng); tại khoản mục chi phí nhân viên quản lý (tăng 3,83 tỷ đồng tương ứng tăng 12,79% là do có sự điều chỉnh về đơn giá nhân công, đơn giá xây dựng công trình khu vực Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh); các khoản mục chi phí còn lại biến động không đáng kể. Điều này cho thấy Công ty đã nỗ lực thực hiện tốt việc quản lý chi phí.

- Các khoản phải trả chủ yếu gồm các khoản phải trả nhà cung cấp phục vụ sản xuất kinh doanh, các khoản người mua trả tiền trước. Các khoản phải trả này đều được dự kiến thanh toán cũng như đối trừ đúng thời hạn quy định.

4.5. Về công tác đầu tư: Trong năm, Công ty đã thực hiện đầu tư máy móc thiết bị xe máy phục vụ sản xuất kinh doanh với tổng giá trị 20,39 tỷ đồng.

5. Về giao dịch của Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp: Không có

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

6.1. Về công tác của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

- HĐQT đã lập chương trình công tác năm 2023 phù hợp với các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

- HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động. Trong năm đã tổ chức 06 phiên họp. Các phiên họp HĐQT đã tiến hành đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Nội dung các phiên họp đều thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

- Trong năm HĐQT đã ban hành 17 nghị quyết với sự biểu quyết thống nhất cao 100% ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị, các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời trong định hướng chỉ đạo theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Giám sát thường xuyên Ban điều hành trong việc triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.2. Về công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh và đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với Hội đồng quản trị để giải quyết những khó khăn vướng mắc của Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

6.3. Việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023:

a. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính: Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch chỉ tiêu Doanh thu, chỉ tiêu Lợi nhuận, đảm bảo mức chi cổ tức (dự kiến) đúng như Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022 và chi trả cổ tức cho cổ đông:

- Đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông; phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

c. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023: đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCs) để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính trong năm tài chính năm 2023 của Công ty;

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông

Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và cán cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

8. Kết luận:

Trong năm 2023, tình hình cạnh tranh ngày càng gay gắt, giá nhân công, nguyên vật liệu tăng mạnh lại thêm sức ép về giá trong đấu thầu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên Ban điều hành đã triển khai nhiệm vụ kịp thời, linh hoạt để đạt kết quả tốt nhất theo đúng định hướng chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực hoàn thành mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đời sống và thu nhập người lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2023, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023, tình hình tài chính thể hiện được tính minh bạch và hiệu quả; và với những kết quả đạt được đã cho thấy được sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể Ban Lãnh đạo và Người lao động Công ty cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 sắp tới, Công ty cần tiếp tục, chú trọng một số nội dung sau:

- Chú trọng công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kịp thời đối với các khối lượng đã thi công ngoài hiện trường; Đối với các công trình chậm triển khai do vướng mặt bằng cần tích cực phối hợp với Chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn để có thể triển khai thi công sớm;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu hồi, xử lý công nợ;

- Công đã có sụt giảm về doanh thu tại các hoạt động về thi công công trình và sản xuất bê tông nhựa nóng (so với cùng kỳ năm 2022). Công ty cần có giải pháp và các chính sách thiết thực để tăng doanh thu, đồng thời thực hiện quản lý tốt chi phí nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao hàng năm góp phần tăng cường năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững và bảo toàn vốn;

- Công ty cần đẩy mạnh xu thế phát triển kinh doanh, tham gia đấu thầu các công trình giao thông trên địa bàn thành phố và các tỉnh thành lân cận;

- Tăng cường hợp tác, liên doanh, liên kết với các đối tác có uy tín, có năng lực, kinh nghiệm để phát triển sản xuất, cũng như mở rộng thị trường, lĩnh vực mới;

- Việc cần thiết phải di dời các trạm sản xuất bêtông nhựa nóng, nhũ tương của Công ty nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác sản xuất và cung ứng bê tông nhựa nóng, nhũ tương. Do đó, cần có các giải pháp thiết thực trong ngắn hạn như tìm kiếm các đối tác uy tín đặt hàng cung ứng để không làm ảnh hưởng đến sự liên tục của hoạt động sản xuất kinh doanh, trong dài hạn cần đẩy nhanh công tác đầu tư các trạm sản xuất bêtông nhựa nóng, trạm nhũ tương, cần chú trọng việc đầu tư có quy mô, có cải tiến công nghệ để tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, tiêu hao nguyên liệu và năng lượng thấp, bảo vệ môi trường và nhằm ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh với giá thành hợp lý; Ngoài ra, tạo thuận lợi cho các đơn vị thành viên luôn hoạt động thường xuyên, liên tục đảm bảo tiến độ thi công các công trình và tăng năng suất lao động;

- Công ty cần có kế hoạch hợp lý và đẩy nhanh tiến độ trong việc đầu tư đổi mới máy móc thiết bị xe máy, có tính trọng điểm với từng hoạt động để có thể đáp ứng được nhu cầu sản xuất kinh doanh, thị hiếu của thị trường và tăng cường năng lực cạnh tranh, góp phần phát triển bền vững và bảo toàn vốn;

- Công ty cần thực hiện và có kế hoạch hợp lý, đẩy nhanh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty như việc phát triển đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất một cách mạnh mẽ, đồng bộ và để Công ty phát triển mạnh và bền vững;

- Công ty cần tiếp tục nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ, chọn lựa và tập trung các nguồn lực nhằm triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả và nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn Công ty nói chung.

- Tiếp tục thực hiện chặt chẽ quản lý chi phí sản xuất kinh doanh để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện đồng bộ các giải pháp hạ giá thành sản phẩm: xây dựng biện pháp tổ chức thi công, quản lý khối lượng, quản lý giá cả vật tư đầu vào… Bên cạnh đó, cần tăng cường cập nhật biến động giá cả các loại nhiên liệu, nguyên vật liệu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có phân tích, đánh giá các tác động, kịp thời xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh và tài chính phù hợp, đạt hiệu quả cao.

- Công ty cần xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển nguồn nhân lực về nâng cao năng lực kinh nghiệm cho đội ngũ chỉ huy trưởng, kỹ thuật thi công để tạo sức cạnh tranh trong quá trình tham gia đấu thầu, sẵn sàng đảm nhận thực hiện mọi công trình và thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tinh gọn bộ máy tổ chức phù hợp với tình hình mới của Công ty.

II. Phương hướng hoạt động năm 2024:

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 với những nội dung chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, điều hành theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Giám sát tình hình thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty;

- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm 2024;

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành và Ban Kiểm soát;

- Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông;

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Ban kiểm soát chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận nghiệp vụ đã tạo điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ./.

Nơi nhận:
- Các cổ đông Công ty;
- Các Thành viên HĐQT;
- Các Thành viên BKS;
- Lưu TC-HC, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 0300460... CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG SÀI GÒN QUẬN 7 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Minh Đức